

# GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT

## VIỆN HÓA ĐẠO

Phật lịch 2547

Số 02/VHĐ/VT

Đồng kính gửi :

Ông Trần Đức Lương, Chủ tịch CHXHCNVN

Ông Phan Văn Khải, Thủ tướng CHXHCNVN

Ông Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam

Ông Nguyễn Văn An, Chủ tịch Quốc hội CHXHCNVN

**V/v : TT. Thích Trí Lực bị bắt cóc từ Cam Bốt và giam cầm không thông báo.**

Thưa quý Ngài,

Nhân danh Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, chúng tôi xin được quý ngài khẩn cấp giải quyết cho trường hợp của Thượng tọa Thích Trí Lực, một thành viên của Giáo hội chúng tôi, bị cơ quan công lực bắt cóc trên lãnh thổ láng giềng tại Nam Vang, Cam Bốt, đêm 25.7.2002. và biệt vô âm tín từ một năm qua. Gần đây, thân nhân của Thượng tọa nhận được Giấy Mời đến "nghe xét xử vụ Phạm Văn Tường" tại Tòa án Nhân dân TP Hồ Chí Minh vào lúc 7 giờ 30 sáng ngày 1.8.2003, do Thẩm phán Nguyễn Đức Sáu ký. Nhưng sau đó, ông Nguyễn Văn Hà, Thư ký Tòa án lại thông báo "hoãn xử, khi nào xét xử sẽ thông báo sau".



Như vậy là một năm qua, Giáo hội chúng tôi cũng như thân nhân, tuy biết tin Thượng tọa Thích Trí Lực bị bắt cóc tại Nam Vang. Nhưng tuyệt đối không biết số phận ra sao và bị giam giữ nơi nào. Điều này chứng tỏ cơ quan công lực đã vi phạm điều 67 trong Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định "người ra lệnh bắt phải thông báo ngay cho gia đình người bị bắt, chính quyền xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó cư trú hoặc làm việc biết".

Thượng tọa Thích Trí Lực, thế danh Phạm Văn Tường, sinh ngày 15.3.1954 tại Thừa Thiên, đệ tử của Cố Đại lão Hòa thượng Thích Đôn Hậu ở chùa Linh Mục, Huế. Do

tham gia cùng chư Tăng Ni, Phật tử đòi hỏi quyền tự do sinh hoạt tôn giáo và phục hồi quyền pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, nên đã bị bắt giam ngày 2.10.1992 không xét xử, rồi bị quản thúc vô thời hạn sau khi ra khỏi trại giam. Trong bức thư gửi cho Giáo hội chúng tôi đề ngày 30.4.1993, Thượng tọa thông báo thảm cảnh mà Thượng tọa mắc phải: "... Tuy ra khỏi trại giam nhưng đang còn thi hành lệnh quản thúc của chính quyền. Nay chính quyền Cộng sản Việt Nam áp đặt con phải thỏa hiệp cộng tác, báo cáo, theo dõi những vị Thầy nào họ cần. Con không thể vì chút danh lợi, một sự yên thân, để làm những việc mà theo sự suy nghĩ của con, ấy là việc làm thương tổn, táng tận lương tâm. Thà bản thân con sa đọa ác đạo, lăn lóc vào ngũ trược ác thế chứ không thể có hành vi phá hoại hòa hiệp chúng Tăng, mang tội ngũ nghịch".

Sang đến năm 1994, do thảm cảnh lũ lụt ngập tràn đồng bằng sông Cửu Long, hàng trăm nghìn người sống cảnh màn trời chiếu đất, chúng tôi những tín đồ của Đạo Phật Cứu Khổ Cứu Nạn không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Nên nhân danh Viện Hóa Đạo tôi đứng ra tổ chức Phái đoàn đi cứu trợ. Nhưng đến lượt cứu trợ thứ ba, thì cơ quan công lực ngăn cấm, tịch thu toàn bộ phẩm vật và ngày 6.11.1994 bắt giam toàn bộ chư Tăng Ni, Phật tử tham gia cứu trợ, trong số này có bản thân chúng tôi và Thượng tọa Thích Trí Lực. Tại phiên tòa ở TP Hồ Chí Minh ngày 15.8.1995, Thượng tọa Thích Trí Lực bị xử 30 tháng tù và 5 năm quản chế.

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13.2.1997 Cục V26 Bộ Nội vụ, Trại giam Xuân Lộc, chỉ định Thượng tọa Thích Trí Lực về quản chế tại Chùa Pháp Vân, số 1 đường 37, khu phố 2, phường 18, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, và được Hòa thượng Thích Thật Trí bảo lãnh. Thế nhưng do áp lực của cơ quan công quyền, nhân lúc đi vắng chùa ngày 14.10.1997, đồ đạc hành trang của Thượng tọa Thích Trí Lực bị vắt ra khỏi phòng. Vì nghiêm túc thi hành lệnh quản chế, Thượng tọa không dám rời nơi cư trú chỉ định nên phải nằm ngủ ở hiên chùa. Nhưng áp lực ngày càng tăng nhằm đuổi Thượng tọa ra khỏi chùa Pháp Vân. Ngày 16.10.1997 rồi ngày 8.11.1997, Thượng tọa viết Đơn trình gửi Công an, Mặt trận Tổ quốc Phường 18, Tân Bình, và Cơ quan PA16, Tòa án Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Cục V26 Bộ Nội vụ và Cục C27 Bộ Nội vụ, để xin can thiệp cho Thượng tọa được tiếp tục ở Chùa Pháp Vân là nơi chỉ định quản chế. Thế nhưng không một sự hồi âm hay xử lý hợp tình, hợp pháp.

Tình trạng trên khiến cho Thượng tọa phải sống trong cảnh vô gia cư, bất an và khổ khổ của một con người bị quản chế và mất mọi quyền công dân.

Trên đây là nguyên do của cây muốn lặng, gió không chịu ngừng, khiến Thượng tọa tìm đường lánh nạn sang Nam Vang, Cam Bốt, vào ngày 19.4.2002. Cao ủy Tị nạn Liên Hiệp Quốc đã xem xét hồ sơ cá nhân và chứng thực Thượng tọa Thích Trí Lực bị đàn áp tôn giáo và nhân quyền. Vì vậy, ngày 28.6.2002, Cao ủy Tị nạn Liên Hiệp Quốc tại Nam Vang đã cấp thẻ tị nạn chính trị cho Thượng tọa Thích Trí Lực, mang số 610 IC. Nhưng than ôi, vào lúc 20 giờ đêm 25.7.2002, cơ quan mật vụ của Nhà nước Việt Nam đã bắt cóc Thượng tọa chở về Việt Nam. Đây là một hành xử vi phạm luật quốc tế, nhất là đối với một người đã được Cao ủy Tị nạn Liên Hiệp Quốc bảo vệ.

Nói tóm, một Tăng sĩ như Thượng tọa Thích Trí Lực chỉ mong cầu sự yên ổn để tu hành và thực hiện Giáo lý Cứu khổ của Đức Thích Ca Mâu Ni, chứ không mong cầu hay đòi hỏi việc gì khác. Đứng trên bình diện pháp luật cũng như tình nghĩa Việt Nam,

chúng tôi nhận định rằng Thượng tọa Thích Trí Lực không có tội gì cả. Oan hay ưng thì Thượng tọa cũng đã đem tuổi thanh xuân của mình vùi dập nơi tù tội, quản thúc bao nhiêu năm trường rồi.

Cho nên, tôi yêu cầu quý Ngài vì lòng công chính mà khẩn cấp giải quyết trường hợp oan ức của Thượng tọa Thích Trí Lực bằng cách ra lệnh trả tự do cho Thượng tọa. Và trong khi chờ đợi, xin thông báo nơi giam giữ Thượng tọa để Giáo hội chúng tôi cử người đi thăm nuôi.

Trân trọng kính chào quý Ngài.

Phật lịch 2547 - Thanh Minh Thiên viện, Saigon ngày 12.8.2003

**Viện trưởng Viện Hóa Đạo**

**Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất**

(ấn ký)

**Sa môn THÍCH QUẢNG ĐỘ**

-----

**Nguồn:** <https://hung-viet.org/a9452/phan-khang-ve-viec-csvn-bat-coc-thuong-toa-thich-tri-luc>

**[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)**